

Số: 406/QĐ-UBND

Mường Tùng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh sách học sinh khuyết tật 4 tháng
cuối năm 2025, Năm học 2025-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MUỜNG TÙNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLDTBXH-BTC ngày 31/12/2013, của liên bộ Giáo dục và Đào tạo- Lao động Thương binh và Xã hội – Tài chính ban hành quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ văn bản số 2776/SGDDĐT-KHTC ngày 15/9/2025 của sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quy trình, thủ tục xét, thẩm định, phê duyệt đối tượng và thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

Xét Tờ trình số 15/TTr-PVHXXH ngày 30/9/2025 Phòng Văn hoá – Xã hội về việc đề nghị phê duyệt học sinh khuyết tật 4 tháng cuối năm 2025, năm học 2025-2026 và đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh khuyết tật 4 tháng cuối năm 2025, năm học 2025-2026, gồm 24 học sinh đang học tại của các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học và THCS thuộc UBND (*Có biểu tổng hợp và danh sách học sinh chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Hội đồng xét duyệt các trường có trẻ em khuyết tật, học sinh khuyết tật có trách nhiệm thông báo công khai niêm yết, kết quả phê duyệt của UBND xã và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng chế độ các văn bản quy định hiện hành.

Thời gian được hỗ trợ: Trẻ em khuyết tật và học sinh khuyết tật được hỗ trợ 4 tháng (Từ 01/9/2025 đến hết 31/12/2025).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng: Phòng Văn hoá – Xã hội, Phòng Kinh tế; Hiệu trưởng các Trường học có tên tại Điều 1 và các thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hợp

BẢNG TỔNG HỢP

**Danh sách học sinh khuyết tật được hỗ trợ 4 tháng cuối năm 2025,
năm học 2025-2026**

(Theo Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của UBND xã)



TT	Tên trường	Số HS	Chi trả học bổng		
			Định mức	Số tháng hỗ trợ	Thành tiền
1	Trường Mầm non Huổi Lèng	2	1.872.000	4	14.976.000
2	Trường Mầm non Mường Tùng	2	1.872.000	4	14.976.000
3	Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng	7	1.872.000	4	52.416.000
4	Trường PTDTBT Tiểu học Nậm He	3	1.872.000	4	22.464.000
5	Trường PTDTBT THCS Huổi Lèng	6	1.872.000	4	44.928.000
6	Trường PTDTBT TH và THCS Mường Tùng	4	1.872.000	4	29.952.000
	Tổng	24			179.712.000